

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỐ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ SỐ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM DIGITAL SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VN DVS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106892335

3. Ngày thành lập: 07/07/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 208 Đường Láng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.20239999

Fax:

Email:

Website: dvs.com.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
2.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
3.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
4.	Xuất bản phần mềm (Không bao gồm hoạt động xuất bản phẩm)	5820
5.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ viễn thông qua các kết nối viễn thông hiện có như VOIP (điện thoại Internet); - Dịch vụ ứng dụng viễn thông; - Đại lý dịch vụ viễn thông; - Bán lại dịch vụ viễn thông;	6190
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
9.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311
10.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

11.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi);	4659
16.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm các hoạt động: Đấu giá bán lẻ qua internet; Kinh doanh đa cấp)	4791
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh.	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
23.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
24.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, chứng khoán, bảo hiểm)	6619
26.	Quảng cáo	7310
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
29.	Đại lý du lịch	7911
30.	Điều hành tua du lịch	7912

31.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
32.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: - Photo, chuẩn bị tài liệu; - Cung cấp dịch vụ thuê hộp thư thoại và dịch vụ chuyển phát thư khác (trừ quảng cáo thư trực tiếp) (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8219
33.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
34.	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TẤT HẬU	Số 10 ngõ 175 phố Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30	040056000028	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30		
2	LÊ THÀNH CÔNG	Tổ 50, Phường Hồng Hà, Thành phố Yên Bái, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800	18.000.000	1	060763058	
			Tổng số	1.800	18.000.000	1		
3	BÙI MẠNH TUẤN	Số 13 tập thể Công ty 56, phố Thịnh Liệt, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	60	002088000002	
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	60		

4	ĐOÀN THỊ QUỲNH LIÊN	Số nhà 87, tổ 25, Phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.200	162.000.000	9	070714336	
			Tổng số	16.200	162.000.000	9		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: ĐOÀN THỊ QUỲNH LIÊN
Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 07/12/1986
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 070714336

Ngày cấp: 15/07/2003
Nơi cấp: Công an Tỉnh Tuyên Quang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
Số nhà 87, tổ 25, Phường Minh Xuân, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:
Số 218 đường Láng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội